

Số: 15/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24/8/2022

"V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Hải Nam và bà Mai Thanh Huyền.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 07/4/2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/8/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Thị G, sinh năm 1979

Địa chỉ thường trú: Thôn M, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

Địa chỉ tạm trú: 3B/1 đường 4, tổ 2A, khu phố 4, phường B, quận T (nay thành phố T), thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Ngọc V, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 10/7/2021, bản tự khai ngày 16/11/2021 cũng như trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 01/3/2022 gửi Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương (sau đó Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương chuyển cho Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy), nguyên đơn chị Hồ Thị G đều trình bày: Chị và anh Trần Ngọc V vào làm ăn tại thành phố D, tỉnh Bình Dương, quen nhau và yêu nhau khoảng 01 năm thì tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định vào ngày 26/7/2007. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại nhà trọ ở thành phố D, thời gian đầu vợ chồng tạm gọi là hạnh phúc, sau khi sinh con được khoảng 8 tháng thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân, do tính tình không hợp nhau, trong cuộc sống thường hay bất đồng quan điểm và cãi vã nhau, chị đã nhiều lần cố gắng chịu đựng để vợ chồng hàn gắn cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình và nuôi dạy con cái nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã ly thân nhau từ khi con

mới 01 tuổi cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai nữa. Hiện tại chị G xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn anh Trần Ngọc V.

Bị đơn anh Trần Ngọc V trình bày qua bản tự khai ngày 05/8/2022 và đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 09/8/2022. Về quá trình yêu nhau và kết hôn giống như chị G trình bày trong đơn và bản tự khai; về mâu thuẫn vợ chồng, theo anh, sau khi kết hôn, vợ chồng sống và làm ăn tại tỉnh Bình Dương, quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, bất đồng quan điểm không có tiếng nói chung, dẫn đến ly thân nhau từ năm 2009 đến nay đã 14 năm không ai quan tâm gì đến ai nữa. Nay chị G xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị G, anh V đều trình bày trong đơn, bản tự khai, vợ chồng có 01 con chung Trần Hồ Thảo V, sinh ngày 17/4/2008. Ly hôn, chị G yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, vì chị có đủ khả năng và điều kiện nuôi con; cháu Trần Hồ Thảo V có đơn xin được ở với mẹ, anh V nhất trí giao con cho chị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng theo yêu cầu của chị G.

Tài sản chung: Chị G, anh V không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị Hồ Thị G khởi kiện yêu cầu ly hôn và nuôi con đối với anh Trần Ngọc V là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh Trần Ngọc V có địa chỉ nơi cư trú tại thôn T, xã T, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn chị Hồ Thị G và bị đơn anh Trần Ngọc V đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị G và anh Trần Ngọc Vinh đăng ký kết hôn với nhau ngày 26/7/2007 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc chỉ được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường khúc mắc, cãi vã nhau không ai chịu nhường nhịn ai, dẫn đến mất mát tình cảm và sống ly thân nhau đã 14 năm nay, không ai quan tâm gì đến ai nữa. Trong đơn ly hôn và các tài liệu, chị G đều xác định tình cảm vợ chồng đã hết và xin được ly hôn, anh V cũng thể hiện trong bản tự khai và đơn xin xử vắng mặt, tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và nhất trí ly hôn.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho hai bên ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Chị G, anh V có 01 con chung Trần Hồ Thảo V, sinh ngày 17/4/2008, từ khi sinh ra đến nay con ở với chị G, ly hôn chị G yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con vì chị đủ khả năng và điều kiện nuôi con, anh V nhất trí nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị G là phù hợp.

[2.3]. Tài sản chung: Chị G, anh V không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Hồ Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị G.

- Xử cho chị Hồ Thị G và anh Trần Ngọc V được ly hôn nhau.

- Xử giao cho chị Hồ Thị G được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trần Hồ Thảo V, sinh ngày 17/4/2008 cho đến khi trưởng thành 18 tuổi, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con, vì chị G đủ khả năng, điều kiện nuôi con và không có yêu cầu. Anh V được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

- Chị Hồ Thị G phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số: 0003027 ngày 22/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương. Chị G đã nộp đủ án phí.

Chị Hồ Thị G và anh Trần Ngọc V được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;

- UBND xã C, h. P, t. Bình Định(đã ĐKKH ngày 26/7/2007);
- Lưu: HS;VP.

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn